

**CTY CP DƯỢC PHẨM  
TRUNG ƯƠNG VIDIPHA**

Số: 03/BC-VDP  
No: ..03../BC-VDP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom – Happiness**

*Tp.HCM, ngày 30 tháng 07 năm 2025  
..., month... day....year...*

**BÁO CÁO  
Tình hình quản trị công ty  
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE  
(6 tháng năm 2025)**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 184/2 Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh

- Điện thoại/Telephone: 0283 8440106. Fax: 0283 8440446. Email: ketoan@vidipha.com.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 220.833.920.000 VND.

- Mã chứng khoán/Stock symbol: VDP

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc  
*/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: Implemented.*

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

| Stt<br>No. | Số Nghị quyết/Quyết<br>định<br><i>Resolution/Decision No.</i> | Ngày<br><i>Date</i> | Nội dung<br><i>Content</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|------------|---------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          | 01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP                                               | 18/04/2025          | <p>- Điều 1 : Thông qua số liệu tại báo cáo tài chính kết thúc năm tài chính tại ngày 31/12/2024 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC Việt Nam kiểm toán.</p> <p>- Điều 2 : Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị.</p> <p>- Điều 3 : Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát.</p> <p>- Điều 4 : Thông qua kế hoạch tài chính năm 2025.<br/> Tổng doanh thu : 1.050 tỷ đồng. (<i>bằng 102% so với năm 2024</i>)<br/> Tổng lợi nhuận trước thuế : 92 tỷ đồng. (<i>Bằng 102% so với năm 2024</i>)<br/> Tổng quỹ lương : 100 tỷ đồng.<br/> Tỷ lệ cổ tức : từ 25%/ Vốn điều lệ<br/> Đầu tư máy móc, TSCĐ : 20 tỷ.<br/> Mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc : Thưởng 15% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch 2025.</p> <p>- Điều 5 : Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2025 : bằng 4% lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2025.</p> <p>- Điều 6 : Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong 4 đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025.<br/> 1/ Công ty TNHH Kiểm toán AASC Việt Nam.<br/> 2/ Công ty TNHH Ernst &amp; Young Việt Nam.<br/> 3/ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.<br/> 4/ Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.</p> <p>Điều 7 : Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả HĐSXKD và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024<br/> Tổng doanh thu : 1.031,46 tỷ đồng<br/> Tổng lợi nhuận trước thuế : 90,35 tỷ đồng.<br/> Thuế TNDN : 18,53 tỷ đồng.<br/> Tổng lợi nhuận sau thuế : 71,82 tỷ đồng</p> |

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|--|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  | <p>Chia cổ tức 25% / Vốn điều lệ 55,21 tỷ đồng (bằng 76,87% lợi nhuận sau thuế).</p> <p>Trích quỹ công ty : 34,21 tỷ đồng (bằng 42,65% lợi nhuận sau thuế)</p> <p>Trong đó :</p> <p>Quỹ đầu tư phát triển : 10,87 tỷ đồng (bằng 15,13% lợi nhuận sau thuế)</p> <p>Quỹ khen thưởng phúc lợi 5,75 tỷ đồng (bằng 8% lợi nhuận sau thuế)</p> <p>-Điều 8 : Thông qua sửa đổi Điều lệ công ty Vidipha.</p> <p>- Điều 9 : Thông qua chuẩn bị dự án tiền khả thi dây chuyền sản xuất đạt tiêu chuẩn EU-GMP.</p> <p>- Điều 10 : Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2025) của bà Nguyễn Ngọc Trang.</p> <p>-Điều 11 ; Thông qua danh sách ứng viên và số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2025) với ứng viên Kiều Thị Minh Hồng.</p> <p>-Điều 12 : Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2025) Kiều Thị Minh Hồng.</p> <p>-Điều 13 : Điều khoản thi hành</p> <p>Tất cả các cổ đông, Thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng, Ban Công ty CP Dược Phẩm Trung Ương Vidipha có trách nhiệm thực hiện nghị quyết này.</p> |
|--|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

| Stt<br>No. | Thành viên<br>HĐQT/ Board<br>of Directors'<br>members | Chức vụ/ Position<br>(thành viên HĐQT độc<br>lập, TVHĐQT không<br>điều hành))<br>Independent members<br>of the Board of<br>Directors, Non- | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/<br>HĐQT độc lập<br>The date becoming/ceasing to be the member of<br>the Board of Directors |                                      |
|------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
|            |                                                       |                                                                                                                                            | Ngày bổ nhiệm<br>Date of appointment                                                                                                  | Ngày miễn nhiệm<br>Date of dismissal |

|   |                    |                                                          |            |            |
|---|--------------------|----------------------------------------------------------|------------|------------|
|   |                    | <i>executive members of<br/>the Board of Directors))</i> |            |            |
| 1 | KIỀU HỮU           | CHỦ TỊCH HĐQT                                            | 07/04/2012 |            |
| 2 | HOÀNG THẾ BẮC      | THÀNH VIÊN HĐQT                                          | 07/04/2012 |            |
| 3 | HOÀNG VĂN HÒA      | THÀNH VIÊN HĐQT                                          | 22/04/2017 |            |
| 4 | PHẠM TUẤN KIẾT     | THÀNH VIÊN HĐQT<br>KHÔNG ĐIỀU HÀNH                       | 24/04/2021 |            |
| 5 | TRẦN VĂN ĐẠT       | THÀNH VIÊN HĐQT<br>KHÔNG ĐIỀU HÀNH                       | 24/04/2021 |            |
| 6 | NGUYỄN TRẦN HIẾU   | THÀNH VIÊN HĐQT<br>ĐỘC LẬP                               | 24/04/2021 |            |
| 7 | NGUYỄN NGỌC TRANG  | THÀNH VIÊN HĐQT<br>ĐỘC LẬP                               | 15/04/2023 | 18/04/2025 |
| 8 | KIỀU THỊ MINH HỒNG | THÀNH VIÊN HĐQT<br>ĐỘC LẬP                               | 18/04/2025 |            |

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

| Stt<br>No. | Thành viên<br>HĐQT/ Board of<br>Director' member | Số buổi họp HĐQT<br>tham dự/<br>Number of meetings<br>attended by Board of<br>Directors | Tỷ lệ tham dự họp/<br>Attendance rate | Lý do không tham dự<br>họp/Reasons for<br>absence |
|------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------|
| 1          | KIỀU HỮU                                         | 4                                                                                       | 100%                                  |                                                   |
| 2          | HOÀNG THẾ BẮC                                    | 4                                                                                       | 100%                                  |                                                   |
| 3          | HOÀNG VĂN HÒA                                    | 4                                                                                       | 100%                                  |                                                   |
| 4          | PHẠM TUẤN KIẾT                                   | 4                                                                                       | 100%                                  |                                                   |
| 5          | TRẦN VĂN ĐẠT                                     | 4                                                                                       | 100%                                  |                                                   |
| 6          | NGUYỄN TRẦN HIẾU                                 | 4                                                                                       | 100%                                  |                                                   |

|   |                    |     |      |                               |
|---|--------------------|-----|------|-------------------------------|
| 7 | NGUYỄN NGỌC TRANG  | 3/4 | 100% | Miễn nhiệm từ ngày 18/04/2025 |
| 8 | KIỀU THỊ MINH HỒNG | 1/4 | 100% | Bổ nhiệm từ ngày 18/04/2025   |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors* :

- HĐQT Công ty thực hiện chức năng giám sát hoạt động và đánh giá kết quả điều hành của Ban Giám đốc và người quản lý khác. Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành của Công ty. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT Công ty có tham dự một số cuộc họp giao ban để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp. Giám đốc Công ty cũng là Ủy viên HĐQT nên thuận lợi trong việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban Giám đốc cho HĐQT cũng như triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong công tác chỉ đạo, điều hành.

- HĐQT luôn mời tất cả các thành viên BKS, các cán bộ quản lý có liên quan tham gia họp HĐQT, HĐQT tiếp thu các ý kiến đóng góp, ý kiến phản biện trước khi thống nhất ban hành Nghị quyết, Quyết định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Không*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report):*

| Stt/<br>No. | Số Nghị quyết/ Quyết định<br><i>Resolution/Decision No.</i> | Ngày<br><i>Date</i> | Nội dung<br><i>Content</i>                                                                                                                                                                 | Tỷ lệ thông qua<br><i>Approval rate</i> |
|-------------|-------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| 1           | 42-NQ/HĐQT-VDP                                              | 10/01/2025          | - Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP.<br>- Thông qua chủ trương đầu tư trái phiếu ngân hàng.<br>- Bổ nhiệm cán bộ | 100%                                    |
| 2           | 43-NQ/HĐQT-VDP                                              | 26/02/2025          | - Thông qua thời gian chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 và thông qua tỷ lệ cổ tức 2024, chia cổ tức đợt 2 năm 2024.                                                 | 100%                                    |
| 3           | 44-NQ/HĐQT-VDP                                              | 28/03/2025          | - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024.<br>- Dự kiến kế hoạch năm 2025.                                                                                                        | 100%                                    |

|   |                |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |      |
|---|----------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|   |                |            | - Thông qua sửa Điều lệ để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.<br>- Thông qua nội dung của các tài liệu tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025.<br>- Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP.<br>- HĐQT thống nhất đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của bà Nguyễn Ngọc Trang, trình ĐHHĐCĐ thường niên 2025 bầu bổ sung thành viên HĐQT. |      |
| 4 | 45-NQ/HĐQT-VDP | 06/06/2025 | - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 100% |

**III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):**

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ *Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:*

| Stt No. | Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán<br><i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i> | Chức vụ<br><i>Position</i> | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán<br><i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i> | Trình độ chuyên môn<br><i>Qualification</i> |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| 1       | NGUYỄN QUANG TOÀN                                                                           | Thành viên                 | 01/06/2020                                                                                                                                                   | Cử nhân Kinh tế                             |
| 2       | DOÃN THỊ NGỌC BỘI                                                                           | Trưởng BKS                 | 24/04/2021                                                                                                                                                   | Dược sĩ Đại học                             |
| 3       | NGUYỄN THỊ THÚY                                                                             | Thành viên                 | 15/04/2023                                                                                                                                                   | Cử nhân kinh tế                             |

**2. Cuộc họp của BKS /Meetings of Board of Supervisors**

| Stt No. | Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán<br><i>Members of Board of Supervisors/</i> | Số buổi họp tham dự<br><i>Number of</i> | Tỷ lệ tham dự họp<br><i>Attendance rate</i> | Tỷ lệ biểu quyết<br><i>Voting rate</i> | Lý do không tham dự họp<br><i>Reasons for</i> |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------|
|---------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------|

|   | <i>Audit Committee</i> | <i>meetings attended</i> |      |      | <i>absence</i> |
|---|------------------------|--------------------------|------|------|----------------|
| 1 | NGUYỄN QUANG TOÀN      | 4                        | 100% | 100% |                |
| 2 | DOÃN THỊ NGỌC BỘI      | 4                        | 100% | 100% |                |
| 3 | NGUYỄN THỊ THỦY        | 4                        | 50%  | 100% |                |

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động giám sát thường xuyên, định kỳ hàng Quý đối với hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đánh giá Công ty chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, Luật Chứng khoán và công ty niêm yết.

- Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ, đúng luật.

- Các Nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện tốt chức năng quản trị và định hướng cho các hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, tham gia ý kiến về các báo cáo, tờ trình của Giám đốc; trao đổi, phản biện với các thành viên Hội đồng quản trị; nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any): Không*

#### IV. Ban điều hành/Board of Management

| STT<br>No. | Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management | Ngày tháng năm sinh<br>Date of birth | Trình độ chuyên môn<br>Qualification | Ngày bổ nhiệm/<br>miễn nhiệm thành<br>viên Ban điều hành/<br>Date of appointment<br>/ dismissal of<br>members of the<br>Board of<br>Management / |
|------------|---------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|------------|---------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|   |               |            |                 |                                           |
|---|---------------|------------|-----------------|-------------------------------------------|
| 1 | Hoàng Văn Hòa | 08/12/1965 | Cử nhân Kinh tế | 22/04/2017                                |
| 2 | Hoàng Thế Bắc | 14/06/1977 | Cử nhân kinh tế | 01/10/2024 bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc |

**V. Kế toán trưởng/Chief Accountant**

| Họ và tên<br><i>Name</i> | Ngày tháng năm sinh<br><i>Date of birth</i> | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ<br><i>Qualification</i> | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm<br><i>Date of appointment/ dismissal</i> |
|--------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| Nghiêm Minh Tuấn         | 21/10/1976                                  | Cử nhân kinh tế                                       | 01/09/2024                                                         |

**VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không*

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

Đính kèm Phụ lục 1.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons. Có*

| STT<br>No. | Tên tổ chức/cá nhân<br><i>Name of organization/individual</i> | Mối quan hệ liên quan với công ty<br><i>Relationship with the Company</i> | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp<br><i>NSH No.* date of issue, place of issue</i> | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ<br><i>Address</i> | Thời điểm giao dịch với công ty<br><i>Time of transactions with the Company</i> | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua<br><i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Director</i> | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/<br><i>Content, quantity, total value of transaction</i> | Ghi chú<br><i>Note</i> |
|------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|

|   |                                      |                                                        |                                                    |                                           |            |                                  |                                                                                           |
|---|--------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------|------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Công ty TNHH Nutri – Pharma USA      | Ông Phạm Tuấn Kiệt – TV HĐQT đang là Phó Tổng giám đốc | 031199906 ngày cấp 09/10/2012<br>Sở KH – ĐT TPHCM  | 1036/4 Cách Mạng Tháng 8, P5, Q. Tân Bình | 02/01/2025 | 29- NQ/HĐQT- VDP ngày 11/10/2023 | Hợp đồng kinh tế (về việc phân phối thuốc tân dược)<br><br>Giá trị: <35% TTTS của Công ty |
| 2 | Công ty TNHH Dược Phẩm Trâm bảo Khoa | Ông Trần Văn Đạt – TV HĐQT đang là Chủ tịch HĐQT       | 0303615901 ngày cấp 13/06/2013<br>Sở KH – ĐT TPHCM | 195/35 Trần Văn Đang, P 11, Q. 3          | 02/01/2025 | 29- NQ/HĐQT- VDP ngày 11/10/2023 | Hợp đồng kinh tế (về việc phân phối thuốc tân dược)<br><br>Giá trị: <35% TTTS của Công ty |

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power. Không*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

| STT No. | Tên tổ chức/cá nhân<br><i>Name of organization/individual</i> | Mối quan hệ liên quan với công ty<br><i>Relationship with the Company</i> | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp<br><i>NSH No.* date of issue, place of issue</i> | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ<br><i>Address</i> | Thời điểm giao dịch với công ty<br><i>Time of transactions with the Company</i> | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua<br><i>Resolution No. or Decision No.</i> | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/<br><i>Content, quantity, total value of transaction</i> | Ghi chú<br><i>Note</i> |
|---------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|---------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|

|   |                                               |                                                                       |                                                                |                                                        |            |                                                                                            |                                                                                                                |  |
|---|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   |                                               |                                                                       |                                                                |                                                        |            | <i>approved by<br/>General<br/>Meeting of<br/>Shareholders/<br/>Board of<br/>Directors</i> |                                                                                                                |  |
| 1 | Công ty<br>TNHH Nutri<br>– Pharma<br>USA      | Ông Phạm<br>Tuấn Kiệt –<br>TV HĐQT<br>đang là Phó<br>Tổng giám<br>đốc | 031199906<br>ngày cấp<br>09/10/2012<br>Sở KH –<br>ĐT<br>TPHCM  | 1036/4<br>Cách<br>Mạng<br>Tháng<br>8,P5,Q.<br>Tân Bình | 02/05/2025 | 29-<br>NQ/HĐQT-<br>VDP ngày<br>11/10/2023                                                  | Hợp đồng<br>kinh tế (về<br>việc phân<br>phối thuốc<br>tân dược)<br><br>Giá trị:<br><35%<br>TTTS của<br>Công ty |  |
| 2 | Công ty<br>TNHH Dược<br>Phẩm Trâm<br>bảo Khoa | Ông Trần<br>Văn Đạt –<br>TV HĐQT<br>đang là Chủ<br>tịch HĐQT          | 0303615901<br>ngày cấp<br>13/06/2013<br>Sở KH –<br>ĐT<br>TPHCM | 195/35<br>Trần Văn<br>Đang,<br>P 11,Q. 3               | 02/05/2025 | 29-<br>NQ/HĐQT-<br>VDP ngày<br>11/10/2023                                                  | Hợp đồng<br>kinh tế (về<br>việc phân<br>phối thuốc<br>tân dược)<br><br>Giá trị:<br><35%<br>TTTS của<br>Công ty |  |

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

| STT<br>No. | Tên tổ<br>chức/cá nhân<br><i>Name of<br/>organization/<br/>individual</i> | Mối quan hệ<br>liên quan<br>với công ty<br><i>Relationship<br/>with the<br/>Company</i> | Số Giấy<br>NSH*, ngày<br>cấp, nơi cấp<br><i>NSH No.*<br/>date of<br/>issue, place<br/>of issue</i> | Địa chỉ trụ<br>sở chính/<br>Địa chỉ<br>liên hệ<br><i>Address</i> | Thời điểm<br>giao dịch<br>với công ty<br><i>Time of<br/>transactions<br/>with the<br/>Company</i> | Số Nghị<br>quyết/ Quyết<br>định của<br>ĐHĐCĐ/<br>HĐQT...<br>thông qua<br><i>Resolution<br/>No. or<br/>Decision No.</i><br><i>approved by<br/>General<br/>Meeting of<br/>Shareholders/</i> | Nội dung,<br>số lượng,<br>tổng giá trị<br>giao dịch/<br><i>Content,<br/>quantity,<br/>total value<br/>of<br/>transaction</i> | Ghi<br>chú<br><i>Note</i> |
|------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
|------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|

|   |                                                                    |                                                                                     |                                                                                               |                                                                                                                                                          |                   |                           |                                                                                                                                                                              |  |
|---|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   |                                                                    |                                                                                     |                                                                                               |                                                                                                                                                          |                   | <i>Board of Directors</i> |                                                                                                                                                                              |  |
| 1 | <u>Công ty Cổ<br/>Phần Dược<br/>Mỹ Phẩm<br/>Phúc lai<br/>Thành</u> | <u>Bà Nguyễn<br/>Thị Thảo –<br/>Vợ Tổng<br/>Giám đốc là<br/>thành viên<br/>HĐQT</u> | <u>0109315304</u><br><u>ngày cấp</u><br><u>18/08/2020</u><br><u>Sở KH-ĐT</u><br><u>Hà Nội</u> | <u>BT6-2</u><br><u>Khu đô thị</u><br><u>mới Văm</u><br><u>Khê,</u><br><u>Phường</u><br><u>La Khê,</u><br><u>Quận</u><br><u>Đống Đa,</u><br><u>Hà Nội</u> | <u>22/01/2025</u> |                           | <u>Hợp đồng</u><br><u>kinh tế (về</u><br><u>việc phân</u><br><u>phối thuốc</u><br><u>tân dược)</u><br><u>Giá trị:</u><br><u>&lt;35%</u><br><u>TTTS của</u><br><u>Công ty</u> |  |

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers. Không*

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

*Đính kèm phụ lục 2.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:*

*Không phát sinh.*

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues**

*Không có*

**Nơi nhận:**

**Recipients:**

- ...;
- Lưu: VT, ...
- Archived: ...

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

*(Sign, full name and seal)*



*Hiền Hiền*

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA**  
**Phụ lục 1 : DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

| STT                        | Tên cá nhân/ tổ chức                        | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ         | Địa chỉ | Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) | Số ID | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ với công ty |
|----------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------|-----------------|---------|------------------------------------------|-------|----------|---------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-------------------------|
| <b>I- Thành viên HĐQT:</b> |                                             |                                 |                 |         |                                          |       |          |         |                                         |                                           |       |                         |
| 1                          | Ông. Kiều Hữu                               |                                 | CT HĐQT         |         |                                          |       |          |         | 07/04/2012                              |                                           |       | NNB                     |
| 1.1                        | Nguyễn Thị Tứ                               |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 07/04/2012                              |                                           |       | Vợ                      |
| 1.2                        | Kiều Thúy Mai                               |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 07/04/2012                              |                                           |       | Con                     |
| 1.3                        | Kiều Đức Hòa                                |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 07/04/2012                              |                                           |       | Con                     |
| 2                          | Ông. Hoàng Thế Bắc                          |                                 | Thành viên HĐQT |         |                                          |       |          |         | 07/04/2012                              |                                           |       | NNB                     |
| 2.1                        | Nguyễn Thị Mai                              |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 07/04/2012                              |                                           |       | Vợ                      |
| 2.2                        | Nguyễn Thị Bích Ngọc                        |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 07/04/2012                              |                                           |       | Mẹ                      |
| 2.3                        | Hoàng Thế Vũ                                |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 07/04/2012                              |                                           |       | Con                     |
| 2.4                        | Hoàng Thế Bảo                               |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 07/04/2012                              |                                           |       | Con                     |
| 3                          | Ông Hoàng Văn Hòa                           |                                 | Thành viên HĐQT |         |                                          |       |          |         | 22/04/2017                              |                                           |       | NNB                     |
| 3.1                        | Nguyễn Thị Tháo                             |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 22/04/2017                              |                                           |       | Vợ                      |
| 3.2                        | Hoàng Cúc Phương                            |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 22/04/2017                              |                                           |       | Con                     |
| 3.3                        | Hoàng Trung Đông                            |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 22/04/2017                              |                                           |       | Con                     |
| 3.4                        | Công ty cổ phần Dược Mỹ Phẩm Phúc Lai Thành |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 04/12/2023                              |                                           |       | Vợ là thành viên HĐQT   |
| 4                          | Phạm Tuấn Kiệt                              |                                 | Thành viên HĐQT |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |       | NNB                     |
| 4.1                        | Công ty TNHH Nutri - Pharma USA             |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |       | Phó Tổng Giám đốc       |
| 4.2                        | Đinh Thị Hoàng Oanh                         |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |       | Vợ                      |
| 4.3                        | Phạm Công Thành                             |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 04/12/2023                              |                                           |       | Anh rể                  |
| 4.4                        | Phạm Ngọc Hoàng My                          |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |       | Con                     |
| 4.5                        | Phạm Hoàng Khánh Như                        |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |       | Con                     |
| 4.6                        | Phạm Hoàng Gia Ngọc                         |                                 |                 |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |       | Con                     |

| STT                                  | Tên cá nhân/ tổ chức                 | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ                                                                              | Địa chỉ | Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) | Số ID | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do      | Mối quan hệ với công ty |
|--------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------|------------------------------------------|-------|----------|---------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|------------|-------------------------|
| 5                                    | Trần Văn Đạt                         |                                 | Thành viên HĐQT                                                                      |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |            | NNB                     |
| 5.1                                  | Công ty TNHH Dược Phẩm Trâm Bảo Khoa |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |            | Chủ tịch HĐQT           |
| 5.2                                  | Nguyễn Thị Ánh Thủy                  |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |            | Vợ                      |
| 6                                    | Nguyễn Trần Hiếu                     |                                 | Thành viên HĐQT                                                                      |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |            | NNB                     |
| 6.1                                  | Nguyễn Thị Minh Châu                 |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         |                                         |                                           |            | Vợ                      |
| 6.2                                  | Nguyễn Đức Huy                       |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         |                                         |                                           |            | Con                     |
| 6.3                                  | Nguyễn Anh Khôi                      |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         |                                         |                                           |            | Con                     |
| 7                                    | Nguyễn Ngọc Trang                    |                                 | Thành viên HĐQT                                                                      |         |                                          |       |          |         | 15/04/2023                              | 18/04/2025                                | Miễn nhiệm | NNB                     |
| 7.1                                  | Nguyễn Hữu Sơn                       |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 15/04/2023                              |                                           |            | Bố đẻ                   |
| 7.2                                  | Nguyễn Thị Bích Ngọc                 |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 15/04/2023                              |                                           |            | Mẹ đẻ                   |
| 7.3                                  | Trần Lam La                          |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 15/04/2023                              |                                           |            | Chồng                   |
| 7.4                                  | Trần Linh Ngân                       |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 15/04/2023                              |                                           |            | Con                     |
| 8                                    | Kiều Thị Minh Hồng                   |                                 | Thành viên HĐQT                                                                      |         |                                          |       |          |         | 18/04/2025                              |                                           | Bổ nhiệm   | NNB                     |
| 8.1                                  | Nguyễn Tiến Linh                     |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 18/04/2025                              |                                           |            | Chồng                   |
| 8.2                                  | Nguyễn Minh Thư                      |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 18/04/2025                              |                                           |            | Con ruột                |
| 8.3                                  | Nguyễn Minh Khuê                     |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 18/04/2025                              |                                           |            | Con ruột                |
| II - Thành viên Ban (Tổng) Giám đốc: |                                      |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         |                                         |                                           |            |                         |
| 1                                    | Hoàng Văn Hòa                        |                                 | Tổng Giám đốc                                                                        |         |                                          |       |          |         | 31/03/2014                              |                                           |            | NNB                     |
| 1.1                                  | Nguyễn Thị Tháo                      |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 31/03/2014                              |                                           |            | Vợ                      |
| 1.2                                  | Hoàng Cúc Phương                     |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 31/03/2014                              |                                           |            | Con                     |
| 1.3                                  | Hoàng Trung Đông                     |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 31/03/2014                              |                                           |            | Con                     |
| 2                                    | Hoàng Thế Bắc                        |                                 | Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty, Người UQ CBIT |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |            | NNB                     |
| 2.1                                  | Nguyễn Thị Mai                       |                                 |                                                                                      |         |                                          |       |          |         | 24/04/2021                              |                                           |            | Vợ                      |

[illegible]

| STT | Tên cá nhân/ tổ chức                              | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ | Địa chỉ | Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) | Số ID | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ với công ty             |
|-----|---------------------------------------------------|---------------------------------|---------|---------|------------------------------------------|-------|----------|---------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-------------------------------------|
| 1.3 | Công đoàn Cơ sở CTCP Dược phẩm Trung ương Vidipha |                                 |         |         |                                          |       |          |         |                                         |                                           |       | Huỳnh Võ Thuật - Chủ tịch Công Đoàn |
| VII | CÓ ĐỒNG LỚN SỞ HỮU TRÊN 10% CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY  |                                 |         |         |                                          |       |          |         |                                         |                                           |       |                                     |
| 1   | Tổng Công Ty Dược Việt Nam - Công ty Cổ Phần      |                                 |         |         |                                          |       |          |         | 07/04/2012                              |                                           |       | Cổ đông lớn sở hữu 14,29%/VĐL       |

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2025

**CHỦ TỊCH HĐQT**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)



*Hiền Hòa*

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA**  
**Phụ lục 2 : DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY**

| STT                                                      | Tên cá nhân/tổ chức             | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ                                   | Địa chỉ | Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số ID | Ngày cấp | Nơi cấp | SL CP cá nhân/đại diện số hữu | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú              |
|----------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------|---------|----------------------------------------|-------|----------|---------|-------------------------------|--------------|----------------------|
| <b>I - Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Tổng Giám đốc</b> |                                 |                                 |                                           |         |                                        |       |          |         |                               |              |                      |
| <b>1</b>                                                 | <b>Kiều Hữu</b>                 |                                 | <b>CT HĐQT</b>                            |         |                                        |       |          |         | 1,652,917                     | 7.48%        | Chốt ngày 20/03/2025 |
| 1.1                                                      | Nguyễn Thị Tứ                   |                                 | Vợ                                        |         |                                        |       |          |         |                               | 0.00%        |                      |
| 1.2                                                      | Kiều Thúy Mai                   |                                 | Con                                       |         |                                        |       |          |         | 1,377,944                     | 6.24%        |                      |
| 1.3                                                      | Kiều Đức Hòa                    |                                 | Con                                       |         |                                        |       |          |         |                               | 0.00%        |                      |
| <b>2</b>                                                 | <b>Hoàng Thế Bắc</b>            |                                 | <b>Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc</b> |         |                                        |       |          |         | 215,296                       | 0.98%        |                      |
| 2.1                                                      | Nguyễn Thị Mai                  |                                 | Vợ                                        |         |                                        |       |          |         |                               | 0.00%        |                      |
| 2.2                                                      | Nguyễn Thị Bích Ngọc            |                                 | Mẹ                                        |         |                                        |       |          |         | 180                           | 0.001%       |                      |
| 2.3                                                      | Hoàng Thế Vũ                    |                                 | Con                                       |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.000%       |                      |
| 2.4                                                      | Hoàng Thế Bảo                   |                                 | Con                                       |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.000%       | Còn nhỏ chưa có CCCD |
| <b>3</b>                                                 | <b>Hoàng Văn Hòa</b>            |                                 | <b>Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc</b>     |         |                                        |       |          |         | 249,900                       | 1.13%        |                      |
| 3.1                                                      | Nguyễn Thị Thảo                 |                                 | Vợ                                        |         |                                        |       |          |         | 101,280                       | 0.46%        |                      |
| 3.2                                                      | Hoàng Cúc Phương                |                                 | Con                                       |         |                                        |       |          |         | 5,160                         | 0.02%        |                      |
| 3.3                                                      | Hoàng Trung Đông                |                                 | Con                                       |         |                                        |       |          |         |                               | 0.00%        |                      |
| <b>4</b>                                                 | <b>Phạm Tuấn Kiệt</b>           |                                 | <b>Thành viên HĐQT</b>                    |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 4.1                                                      | Công ty TNHH Nutri - Pharma USA |                                 | Phó Tổng Giám đốc                         |         |                                        |       |          |         | 1,800,000                     | 8.15%        |                      |
| 4.2                                                      | Đinh Thị Hoàng Oanh             |                                 | Vợ                                        |         |                                        |       |          |         | 748,080                       | 3.39%        |                      |
| 4.3                                                      | Phạm Công Thành                 |                                 | Anh rể                                    |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 4.4                                                      | Phạm Ngọc Hoàng Mỹ              |                                 | Con                                       |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 4.5                                                      | Phạm Hoàng Khánh Như            |                                 | Con                                       |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 4.6                                                      | Phạm Hoàng Gia Ngọc             |                                 | Con                                       |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |

| STT                           | Tên cá nhân/tổ chức                  | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ         | Địa chỉ | Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số ID | Ngày cấp | Nơi cấp | SL CP cá nhân/đại diện sở hữu | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú               |
|-------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------|-----------------|---------|----------------------------------------|-------|----------|---------|-------------------------------|--------------|-----------------------|
| 5                             | Trần Văn Đạt                         |                                 | Thành viên HĐQT |         |                                        |       |          |         | 899,320                       | 4.07%        |                       |
| 5.1                           | Công ty TNHH Dược Phẩm Trâm Bảo Khoa |                                 | Chủ tịch HĐQT   |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                       |
| 5.2                           | Nguyễn Thị Ánh Thủy                  |                                 | Vợ              |         |                                        |       |          |         | 1,020,000                     | 4.62%        |                       |
| 6                             | Nguyễn Trần Hiếu                     |                                 | Thành viên HĐQT |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                       |
| 6.1                           | Nguyễn Thị Minh Châu                 |                                 | Vợ              |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                       |
| 6.2                           | Nguyễn Đức Huy                       |                                 | Con             |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                       |
| 6.3                           | Nguyễn Anh Khôi                      |                                 | Con             |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                       |
| 7                             | Nguyễn Ngọc Trang                    |                                 | Thành viên HĐQT |         |                                        |       |          |         | 1,440                         | 0.01%        | Miễn nhiệm 18/04/2025 |
| 7.1                           | Nguyễn Hữu Sơn                       |                                 | Bố đẻ           |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                       |
| 7.2                           | Nguyễn Thị Bích Ngọc                 |                                 | Mẹ đẻ           |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                       |
| 7.3                           | Trần Lam La                          |                                 | Chồng           |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                       |
| 7.4                           | Trần Linh Ngân                       |                                 | Con             |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                       |
| 8                             | Kiều Thị Minh Hồng                   |                                 | Thành viên HĐQT |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        | Bổ nhiệm 18/04/2025   |
| 8.1                           | Nguyễn Tiến Linh                     |                                 | Chồng           |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                       |
| 8.2                           | Nguyễn Minh Thư                      |                                 | Con ruột        |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        | Còn nhò chưa có CCCD  |
| 8.3                           | Nguyễn Minh Khuê                     |                                 | Con ruột        |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        | Còn nhò chưa có CCCD  |
| II- Thành viên Ban kiểm soát: |                                      |                                 |                 |         |                                        |       |          |         |                               |              |                       |

| STT                                                             | Tên cá nhân/tổ chức       | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ        | Địa chỉ | Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số ID | Ngày cấp | Nơi cấp | SL CP cá nhân/đại diện sở hữu | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú              |
|-----------------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------------|----------------|---------|----------------------------------------|-------|----------|---------|-------------------------------|--------------|----------------------|
| 1                                                               | Nguyễn Quang Toàn         |                                 | TV BKS         |         |                                        |       |          |         | 22,915                        | 0.10%        |                      |
| 1.1                                                             | Lý Thị Bích Ngọc          |                                 | Vợ             |         |                                        |       |          |         | 30,960                        | 0.14%        |                      |
| 2                                                               | Đoàn Thị Ngọc Bội         |                                 | Trưởng BKS     |         |                                        |       |          |         | 8,239                         | 0.04%        |                      |
| 2.1                                                             | Nguyễn Văn Hậu            |                                 | Chồng          |         |                                        |       |          |         |                               | 0.00%        |                      |
| 3                                                               | Nguyễn Thị Thủy           |                                 | TV BKS         |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 3.1                                                             | Đào Thị Kinh              |                                 | Mẹ đẻ          |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 3.2                                                             | Vũ Thị Yên                |                                 | Mẹ chồng       |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 3.3                                                             | Lê Huy Thái               |                                 | Chồng          |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 3.4                                                             | Lê Hoài An                |                                 | Con ruột       |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        | Còn nhỏ chưa có CCCD |
| 3.5                                                             | Lê Anh Minh               |                                 | Con ruột       |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        | Còn nhỏ chưa có CCCD |
| 3.6                                                             | Nguyễn Thị Thu            |                                 | Chị gái        |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 3.7                                                             | Uông Văn Hiếu             |                                 | Anh rể         |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| III - Kế toán trưởng                                            |                           |                                 |                |         |                                        |       |          |         |                               |              |                      |
| 1                                                               | Nghiêm Minh Tuấn          |                                 | Kế toán trưởng |         |                                        |       |          |         | 40,486                        | 0.18%        |                      |
| 1.1                                                             | Nguyễn Ngọc Diệp Diễm Chi |                                 | Vợ             |         |                                        |       |          |         | 4,030                         | 0.02%        |                      |
| 1.2                                                             | Nghiêm Minh Hiếu          |                                 | Con            |         |                                        |       |          |         |                               |              | Còn nhỏ chưa có CCCD |
| IV - Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền CBTT |                           |                                 |                |         |                                        |       |          |         |                               |              |                      |
| 1                                                               | Ông. Hoàng Thế Bắc        |                                 |                |         |                                        |       |          |         |                               |              | Như mục I.2 HĐQT     |
| V- Ban kiểm toán nội bộ                                         |                           |                                 |                |         |                                        |       |          |         |                               |              |                      |
| 1                                                               | Nguyễn Thanh Tùng         |                                 | Trưởng ban     |         |                                        |       |          |         | 8,000                         | 0.04%        |                      |
| 1.1                                                             | Nguyễn Thị Nguyên         |                                 | Vợ             |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 1.2                                                             | Nguyễn Ngọc Phương Khanh  |                                 | Con            |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 1.3                                                             | Nguyễn Quang Vinh         |                                 | Con            |         |                                        |       |          |         | -                             | 0.00%        |                      |
| 2                                                               | Đỗ Thị Ngọc Thanh         |                                 | TV BKTNB       |         |                                        |       |          |         | 11,280                        | 0.05%        |                      |

| STT | Tên cá nhân/tổ chức                               | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ                             | Địa chỉ | Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số ID | Ngày cấp | Nơi cấp | SL CP cá nhân/đại diện sở hữu | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú              |
|-----|---------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|---------|----------------------------------------|-------|----------|---------|-------------------------------|--------------|----------------------|
| 2.1 | Nguyễn Tuấn Anh                                   |                                 | Chồng                               |         |                                        |       |          |         |                               |              | Còn nhỏ chưa có CCCD |
| 2.2 | Nguyễn Ngọc Kim Ngân                              |                                 | Con                                 |         |                                        |       |          |         |                               |              |                      |
| VI  | Thư ký HĐQT                                       |                                 |                                     |         |                                        |       |          |         |                               |              |                      |
| 1   | Huỳnh Võ Thuật                                    |                                 | Thư ký                              |         |                                        |       |          |         |                               |              |                      |
| 1.1 | Đặng Thị Ngọc Diệp                                |                                 | Vợ                                  |         |                                        |       |          |         | 10,800                        | 0.05%        |                      |
| 1.2 | Huỳnh Phúc Thiện                                  |                                 | Con                                 |         |                                        |       |          |         |                               |              |                      |
| 1.3 | Công đoàn Cơ sở CTCP Dược phẩm Trung ương Vidipha |                                 | Huỳnh Võ Thuật - Chủ tịch Công Đoàn |         |                                        |       |          |         | 1,440                         | 0.01%        |                      |

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2025  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*



*Xiền Xiền*